

306RF BOM

Comment	Footprint	Quantity	Designators
102	C1	1	25
102P	C1	1	C12
103P	C1	3	C3 C5 C4
10k	RES1	1	R2
10P	C1	1	C13
10U	. 1U	1	C1
120R	RES1	1	R8
1U	. 1U	1	C2
22/39P	C1	1	C8
30P	C1	1	C14
331	C1	1	C10
39/47P	C1	1	C9
3k3	R1/8	1	R7
3T5	L5. 5	1	L6
47/68P	C1	1	C7
472P	C. 15	1	C11
47K	RES1	2	R5 R6
47k	RES1	2	R4 R3
5K6/10K	R1/8	1	R1
5T5	L5. 5	1	L4
68/75P	C1	1	C6
6T5	L5. 5	2	L5 L3
78L05	Q	1	7
9018	Q	1	Q1
9T5	L5. 5	2	L1 L2
H10	Q	1	Q2
LED	SIP2	1	D1
SW	622SW	1	K1